

Số: 357...../TB-THADS

Sóc Trăng, ngày 09 tháng 6 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định**

Căn cứ khoản 2 Điều 98 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014; Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án.

Căn cứ Bản án số 51/2020/KDTM-PT ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Bản án số 05/2019/KDTM-ST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 110/QĐ-CTHADS ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 111/QĐ-CTHADS ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 16/QĐ-CTHADS ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng,

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng đã thông báo cho các bên đương sự về quyền thỏa thuận về giá và thỏa thuận chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên, nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được.

Vì vậy, Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng thông báo lựa chọn tổ chức thẩm định giá để thẩm định giá tài sản đã kê biên, như sau:

**1. Tên, địa chỉ của người có tài sản thẩm định giá**

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: đường Vành Đai II, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Điện thoại: 0299.3896969 hoặc 0919.116.494 (CHV Bùi Thị Thúy Nga).

**2. Tên tài sản thẩm định**

1. Máy san (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00292/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0073; Nhân hiệu: Mitsubishi MG3H; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 39201912; Số khung: HA46F370060; Màu sơn: Vàng.



2. Máy san (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00291/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0072; Nhãn hiệu: Cat 12E; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 15265; Số khung: 21F1068; Màu sơn: Cam.

3. Máy san bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00328/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0077; Nhãn hiệu: Cat 12E; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 71A284; Số khung: 99E11712; Màu sơn: Vàng.

4. Máy đào bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00289/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0070; Nhãn hiệu: Daewoo solar 130w; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 6BB1800032; Số khung: SOLAR130W-0647; Màu sơn: Vàng.

5. Máy đào bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00290/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0071; Nhãn hiệu: Daewoo solar 130w; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DB58-100086; Số khung: SOLAR130W0477; Màu sơn: Cam.

6. Máy đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00306/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0160; Nhãn hiệu: Kobelco; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 711330; Số khung: LE5842; Màu sơn: Vàng.

7. Xe lu rung (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00316/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0054; Nhãn hiệu: Ingersollrand SP/56; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: SP/56; Số khung: 6950V; Màu sơn: Vàng.

8. Xe lu rung (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00325/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0063; Nhãn hiệu: Case Vibromax W1102; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 00931; Số khung: 840138902; Màu sơn: Vàng.

9. Xe lu bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00298/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 28/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0074; Nhãn hiệu: Sakai TS7409C; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DA120-554900; Số khung: TS7409; Màu sơn: Xanh.

10. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00286/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0051; Nhãn hiệu: Sakai KD10; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DA120-548975; Số khung: KD10-30593; Màu sơn: Vàng.

11. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00318/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014);

Biển số đăng ký: 83SA-0056; Nhãn hiệu: Watanabe; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DA120-545752; Số khung: DA120-545752.

12. Lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00293/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0052; Nhãn hiệu: Sakai KD7608; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 27770; Số khung: KD8-30193.

13. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00317/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0055; Nhãn hiệu: Dongfeng; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 68042; Số khung: 68-042.

14. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00320/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0058; Nhãn hiệu: Sakai KD10; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DA120-577767; Số khung: KD10-32341.

15. Máy đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00280/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0143; Nhãn hiệu: Komatsu PC150; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: BD105-60067; Số khung: 01463.

16. Máy đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00281/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0144; Nhãn hiệu: Sumitomo LS2650F2PC; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 4D31-692247; Số khung: 265P2-5202.

17. Xe đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00308/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0162; Nhãn hiệu: Sumitomo S265F2; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 4D31-A99424; Số khung: 265F2-5656.

18. Máy xúc bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00284/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0068; Nhãn hiệu: Furukawa FL60A; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 563468; Số khung: FL603300971.

19. Máy xúc bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00285/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0069; Nhãn hiệu: Furukawa FL60A; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 540280; Số khung: FL603300121.

20. Máy xúc bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00327/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0076; Nhãn hiệu: Furukawa FL60A; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 598862; Số khung: FL60A-3276.



21. Máy ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00282/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0145; Nhãn hiệu: Komatsu D21P-6; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 4D95S-W-121144; Số khung: D206-72056.

22. Máy ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00283/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0146; Nhãn hiệu: Komatsu D31P; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 6D95L-42521; Số khung: 40818.

23. Máy ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00313/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0167; Nhãn hiệu: Komatsu D31-18; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 6D95L-30680; Số khung: D31P-18-40098.

24. Xe đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00309/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0163; Nhãn hiệu: Kobelco; Loại xe: Xe đào bánh xích; Số máy: 194378; Số khung: K-13848; Màu sơn: Vàng.

25. Xe ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00311/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0165; Nhãn hiệu: Mitsubishi BD2F; Loại xe: Xe ủi bánh xích; Số máy: 1292; Số khung: 1B100044; Màu sơn: Vàng.

26. Xe ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00312/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0166; Nhãn hiệu: Mitsubishi BD2F; Loại xe: Xe ủi bánh xích; Số máy: 6071; Số khung: 1B100540; Màu sơn: Vàng.

27. Máy rải bê tông nhựa (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00314/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0168; Nhãn hiệu: ISUZU HA45C-II; Loại xe: Máy rải bê tông nhựa; Số máy: 586904; Số khung: 9486; Màu sơn: Vàng.

28. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00315/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0053; Nhãn hiệu: SAKAI; Loại xe: Xe lu bánh thép; Số máy: 1800; Số khung: P1-16188; Màu sơn: Vàng.

29. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00319/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0057; Nhãn hiệu: HUBER; Loại xe: Xe lu bánh thép; Số máy: KF-109235; Số khung: KD1092; Màu sơn: Vàng.

30. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00322/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014);

Biển số đăng ký: 83SA-0060; Nhãn hiệu: FORD; Loại xe: Xe lu bánh thép; Số máy: S255670; Số khung: S5270; Màu sơn: Vàng.

31. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00324/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0062; Nhãn hiệu: SAKAI-HAMM; Loại xe: Xe lu bánh thép; Số máy: 8084; Số khung: SH8-13461.

32. Máy xúc – đào bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00326/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0075; Nhãn hiệu: CASE S80C; Loại xe: Máy xúc – đào bánh lốp; Số máy: 207/D; Số khung: 5353285.

### 3. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 10/6/2021 đến hết ngày 11/6/2021.
- Địa điểm nhận hồ sơ: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng, đường Vành Đai II, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
- Hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng.

#### Nơi nhận:

- Trang TT điện tử Cục THADS.
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Bùi Thị Thúy Nga**

